

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN

Số:60/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Văn Lâm, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:44/2025/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **bà Nguyễn Thị H sinh năm 1949**

HKTT: thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: **ông Phạm Văn P, sinh năm 1934**

Địa chỉ: thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn P.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn P thuận tình ly hôn.

Về con chung: bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn P không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công nợ: bà H và ông P xác định không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: bà H và ông P xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn P về việc xác định tài sản sau đây là tài sản riêng của bà Nguyễn Thị H: thửa đất số 76, tờ bản đồ số 14, diện tích 117,6 m² (diện tích đo theo hiện trạng bà H đang quản lý, sử dụng), loại đất ở nông thôn tại thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên; toàn bộ tài sản gắn liền trên đất gồm: nhà ở hai tầng, công trình phụ, sân gạch, công, tường bao và các công trình xây dựng khác gắn liền trên đất. (Có sơ đồ kèm theo Quyết định này).

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất số 76, tờ bản đồ số 14 xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai.

Về công sức và đất ruộng: bà H và ông P cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí vì vậy miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho bà H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện Văn Lâm;
- Chi cục THA huyện Văn Lâm;
- UBND Lạc Đạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Thủy

